

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 12/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Luận.

Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Mai Loan - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: thôn N, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Nguyên giám đốc Công ty TNHH vận tải Long Nhi, Bắc Ninh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Khắc Tư và bà Nguyễn Thị Thảo (đều sinh năm 1956), gia đình có 02 anh em, bị cáo là lớn; có vợ là Lại Thị Nhung, sinh năm 1981 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh 2017. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

** Nguyên đơn dân sự:* Chi cục thuế khu vực T - Q, tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: thị trấn Lim, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hồ Thị Thu T, sinh năm 1987; trú tại: thôn N, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh nhận kiến nghị khởi tố của Chi cục thuế khu vực T - Q đối với Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh (gọi tắt là Công ty Long Nhi) có địa chỉ tại thôn Mao Lại, xã Phụng Mao, huyện Q được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 09/5/2012, được Cục thuế tỉnh Bắc Ninh cấp mã số thuế 2300728273 với ngành nghề đăng ký kinh doanh là vận tải chở hàng và chở khách hàng do Nguyễn Khắc T làm Giám đốc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế.

Quá trình điều tra đã xác định: Công ty Long Nhi là Công ty TNHH một thành viên, thành lập và hoạt động từ ngày 09/5/2012 đến ngày 25/12/2020 thì tạm ngừng hoạt động. Theo các tài liệu do Chi Cục thuế T - Q cung cấp, Công ty Long Nhi kê khai doanh thu tính thuế GTGT năm 2018 trên tờ khai thuế GTGT gửi cho Cơ quan Thuế là 619.412.381 đồng, nhưng kê khai quyết toán doanh thu tính thuế TNDN trên báo cáo tài chính năm 2018 là 23.138.126 đồng (chênh lệch quyết toán thiếu doanh thu tính thuế là 596.274.255 đồng) và kê khai doanh thu tính thuế GTGT năm 2019 trên tờ khai thuế GTGT gửi cho Cơ quan Thuế là 378.178.165 đồng, nhưng kê khai quyết toán doanh thu tính thuế TNDN trên báo cáo tài chính năm 2019 là 0 đồng (chênh lệch quyết toán thiếu doanh thu tính thuế là 378.178.165 đồng). Ngoài ra, theo báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn Quý II/2020 của Công ty Long Nhi thì doanh nghiệp còn tồn hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/002, kí hiệu LN/17 từ số 148 đến số 1000. Qua kiểm tra thấy Công ty Long Nhi đã xuất hóa đơn từ số 201 đến số 274 nhưng không khai báo với cơ quan thuế.

Kết quả điều tra xác định: Trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải người và hàng hóa cho các tổ chức và doanh nghiệp, Công ty Long Nhi mở tài khoản số 030022879845 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Bắc Ninh để thực hiện việc thanh toán theo quy định. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2012 đến hết năm 2017, T thuê chị Trần Thị Vui, ở huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (T không nhớ cụ thể tên tuổi, địa chỉ của chị Vui) làm kế toán thuế cho Công ty Long Nhi. Trong thời gian này việc kê khai doanh thu tính thuế GTGT của Công ty do T trực tiếp chỉ đạo chị Vui tổng hợp chứng từ, hóa đơn, sổ sách thực hiện kê khai báo cáo thuế, sau đó T kiểm tra và chỉ đạo chị Vui nộp báo cáo gửi Cơ quan thuế.

Sau khi chị Vui nghỉ việc, từ đầu năm 2018 đến tháng 5/2019 T đã nhờ chị Hồ Thị Thu T (là hàng xóm của T) thực hiện việc kê khai thuế qua hệ thống điện tử giúp T. Theo chỉ đạo của T, chị T đã kê khai, khai báo với cơ quan quản lý thuế là

doanh nghiệp không phát sinh doanh thu, chi phí. Từ tháng 6/2019 đến khi Công ty thông báo tạm ngừng hoạt động thì T không thực hiện việc kê khai, báo cáo thuế, trong khi đó Công ty Long Nhi từ đầu năm 2018 đến hết tháng 9/2020, đã cung ứng dịch vụ vận tải và xuất 72 số hóa đơn GTGT cho các khách hàng là các cá nhân, cơ quan, tổ chức, cụ thể:

**** Xuất 67 số hóa đơn GTGT cho các cơ quan, doanh nghiệp:***

- 27 số hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Fuhong Precision Component, địa chỉ: KCN Đình Trám, xã Hoàng Linh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với tổng trị giá tiền dịch vụ (chưa thuế) ghi trên hóa đơn là 1.202.066.000 đồng, tiền thuế: 120.206.600 đồng;

- 08 số hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH tiếp vận quốc tế Fertile Plan Việt Nam (nay là công ty TNHH quản lý chuỗi cung ứng quốc tế Jusda Việt Nam), địa chỉ: Nhà xưởng H-01, KCN Q (mở rộng), xã Phượng Mao, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh với tổng trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 645.161.290 đồng, tiền thuế: 64.516.129 đồng;

- 05 số hóa đơn GTGT cho công ty TNHH Fine Land Apparel Việt Nam, trụ sở: LoC4C5 - KCN Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với tổng trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 80.000.000 đồng, tiền thuế: 8.000.000 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH sơn Sakura, địa chỉ: Lô I4-2, KCN Q (mở rộng), xã Phượng Mao, huyện Q với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 1.364.000 đồng, tiền thuế: 136.400 đồng;

- 04 số hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH in bao bì Yuto Việt Nam, địa chỉ: KCN Q, xã Phương Liễu, huyện Q với tổng trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 73.370.000 đồng, tiền thuế: 7.337.000 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH CNI, địa chỉ: KCN Q (mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Q với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 40.190.000 đồng, tiền thuế: 4.019.000 đồng;

- 07 số hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Bona Tech Việt Nam, địa chỉ: nhà xưởng lô CN03, KCN Bình Xuyên II, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay đổi là công ty TNHH Cowin Solutech Việt Nam), địa chỉ: Lô F1, KCN Q (mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Q với tổng trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 223.038.000 đồng, tiền thuế: 22.303.000 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH First Kakoh Việt Nam, địa chỉ trụ sở: số 400 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 1.400.000 đồng, tiền thuế: 140.000 đồng;

- 01 hóa đơn cho Bệnh viện sức khỏe tâm thần tỉnh Bắc Ninh với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 6.500.000 đồng, tiền thuế: 650.000 đồng;

- 04 số hóa đơn GTGT cho Lớp cán bộ quản lý ngành tiểu học tỉnh Bắc Ninh (Phòng giáo dục Q, Phòng giáo dục Thuận Thành, Phòng giáo dục Gia Bình, Phòng giáo dục Lương Tài) với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn 17.454.545 đồng, tiền thuế: 1.907.456 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Chi cục thuế huyện Q với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 9.090.909 đồng, tiền thuế: 909.091 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Chi hội chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày huyện Q với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 5.454.545 đồng, tiền thuế: 545.455 đồng;

- 04 số hóa đơn GTGT cho Trung tâm văn hóa thể thao huyện Q với trị giá tiền dịch vụ chưa thuế ghi trên hóa đơn là 22.272.726 đồng, tiền thuế: 2.228.904 đồng;

- 02 số hóa đơn GTGT cho Hội khuyến học huyện Q với trị giá tiền dịch vụ ghi trên hóa đơn là 9.272.726 đồng, tiền thuế 927.274 đồng.

*** Xuất 05 số hóa đơn GTGT cho các cá nhân:**

- 01 hóa đơn GTGT cho Phạm Hùng Mạnh, địa chỉ: xã Hồng Lạc, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, với trị giá tiền hàng ghi trên hóa đơn là 45.454.545 đồng, tiền thuế: 4.545.455 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Nguyễn Văn Biên, địa chỉ: xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang với trị giá tiền hàng ghi trên hóa đơn là 45.454.545 đồng, tiền thuế: 4.545.455 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Nguyễn Phương Hùng, địa chỉ: Phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với trị giá tiền hàng ghi trên hóa đơn là 90.909.090 đồng, tiền thuế: 9.090.910 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Lại Thị Thúy, trú tại: thị trấn P, huyện Q với trị giá tiền hàng ghi trên hóa đơn là 40.000.000 đồng, tiền thuế: 4.000.000 đồng;

- 01 hóa đơn GTGT cho Nguyễn Văn Nhuận, trú tại: xã Nhuế Dương, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên với trị giá tiền hàng ghi trên hóa đơn là 45.454.545 đồng, tiền thuế: 4.545.455 đồng.

*** Tiến hành xác minh tại các Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng hóa đơn GTGT của Công ty Long Nhi:**

- Đối với các công ty TNHH Fuhong Precision Component, công ty TNHH Bona Tech Việt Nam, công ty TNHH CNI, công ty TNHH tiếp vận quốc

tế Fertile Plan Việt Nam; Bệnh viện sức khỏe tâm thần, Lớp cán bộ ngành tiểu học, Chi cục thuế huyện Q, Trung tâm y tế huyện Q, Hội khuyến học huyện Q xác định: Các Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã liên hệ với T để thỏa thuận về giá cả, thời gian vận chuyển, hình thức thanh toán, việc xuất hóa đơn và ký kết hợp đồng vận chuyển. Hàng tháng căn cứ vào bảng lộ trình số Km của xe, hai bên đối chiếu, thống nhất số liệu, sau đó Công ty Long Nhi xuất hóa đơn, T giao hóa đơn tại trụ sở các đơn vị khách hàng. Việc thanh toán tiền cung ứng dịch vụ được các công ty đầu ra của công ty Long Nhi thực hiện chuyển khoản thông qua số tài khoản ngân hàng của hai bên. Liên quan đến các số hóa đơn mà công ty TNHH vận tải Long Nhi xuất cho các đơn vị nêu trên thì đã được các đơn vị kê khai báo với Cơ quan thuế và đã được tính vào chi phí của đơn vị, cơ quan.

- Đối với Công ty TNHH in bao bì Yuto Việt Nam (Công ty Yuto) cũng với hình thức như trên, đã liên hệ trực tiếp với anh Nguyễn Văn Thạch. Sau đó, anh Thạch về trao đổi với T. Qua anh Thạch, T thống nhất giá cả, hình thức vận chuyển và ký kết hợp đồng kinh tế với Công ty Yuto để thực hiện việc cung ứng vận tải. Hàng tháng, anh Thạch là người lái xe trực tiếp, căn cứ vào bảng lộ trình số Km của xe, hai bên công ty đối chiếu, thống nhất số liệu sau đó Công ty Long Nhi xuất hóa đơn và Công ty Yuto thanh toán theo nội dung hợp đồng hai bên đã ký. Sau khi Công ty Yuto thanh toán tiền vào hệ thống tài khoản của Công ty Long Nhi thì T rút tiền mặt đưa lại cho Thạch tiền công vận chuyển và các chi phí khác, T chỉ giữ lại 10% thuế VAT để thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

- Khoảng tháng 8/2018 Trung tâm văn hóa thể thao huyện Q thuê xe ô tô của T để đưa đón diễn viên, vận động viên tham dự hội thi, hội diễn tại thành phố Bắc Ninh. Trong quá trình thực hiện thì T nhờ bạn là anh Trần Hồng Thái, sinh năm 1973, ở Khu 4, thị trấn P, huyện Q trực tiếp lái xe để đưa đoàn từ Trung tâm văn hóa huyện đến Hội thi tại thành phố Bắc Ninh rồi lại đón về. Sau khi thực hiện xong hội thi thì Công ty Long Nhi xuất hóa đơn GTGT theo giá thỏa thuận ban đầu và hai bên thanh toán theo quy định.

- Đối với 05 hóa đơn xuất cho cá nhân, các người này đều xác nhận mua xe ô tô của công ty TNHH vận tải Long Nhi. Tiến hành xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Ninh được Phòng Cảnh sát giao thông cung cấp tài liệu thể hiện các xe ô tô đứng tên công ty Long Nhi đã bán, chuyển nhượng ghi trên hóa đơn GTGT đã được làm thủ tục sang tên cho các cá nhân nêu trên theo đúng quy định.

Tổng 72 hóa đơn GTGT có tổng trị giá tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế ghi trên hóa đơn là **2.282.755.400 đồng**, tiền thuế: **228.275.540 đồng**.

Tại Kết luận giám định số: 108/KLGD - PC09 ngày 20/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chữ ký đứng tên Nguyễn Khắc T trên 72 tờ hóa đơn GTGT mang tên đơn vị bán hàng là Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh so với chữ ký của Nguyễn Khắc T trên tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra”*.

Toàn bộ 72 số hóa đơn GTGT nêu trên Công ty Long Nhi không ghi vào sổ sách kế toán của Công ty, không kê khai, báo cáo thuế tại Chi cục thuế khu vực T - Q.

Tại Kết luận giám định số tiền trốn thuế của Công ty Long Nhi ngày 21/9/2021 của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: *“Hành vi sử dụng 72 số hóa đơn để xuất bán hàng hóa, dịch vụ, không kê khai thuế, không ghi chép hạch toán vào sổ sách chứng từ kế toán của đơn vị để làm căn cứ xác định nghĩa vụ thuế phải nộp vào ngân sách Nhà nước của Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh là hành vi trốn thuế*.

Số tiền thuế GTGT trốn là: 228.275.540 đồng.

Không có đủ cơ sở để xác định số tiền thuế TNDN Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh đã trốn”.

Tại bản Cáo trạng số: 116/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2021 của VKSND tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T về tội “Trốn thuế” theo điểm a, b khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, cụ thể: bị cáo là Giám đốc, đại diện pháp luật của Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh. Trong thời gian từ năm 2018 đến tháng 9/2020, bị cáo đã xuất cho khách hàng 72 số hóa đơn GTGT nhưng không ghi vào sổ sách kế toán của Công ty, không kê khai việc sử dụng hóa đơn GTGT với cơ quan thuế gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 228.275.540 đồng. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 200; điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Khắc T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đại diện viện kiểm sát cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải nộp số tiền trốn thuế còn lại là 198.275.540 đồng.

Bị cáo T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ năm 2018 đến tháng 9/2020, với vai trò là Giám đốc, đại diện pháp luật của Công ty TNHH vận tải Long Nhi Bắc Ninh, Nguyễn Khắc T đã xuất cho khách hàng 72 số hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu LN/17P nhưng không ghi vào sổ sách kế toán của Công ty, không kê khai việc sử dụng hóa đơn GTGT với cơ quan thuế, tổng trị giá tiền hàng hóa, dịch vụ chưa tính thuế ghi trên hóa đơn là 2.282.755.400 đồng, tiền thuế là 228.275.540 đồng nhằm mục đích trốn thuế GTGT phải nộp cho Nhà nước, gây thất thu cho ngân sách 228.275.540 đồng. Do đó, hành vi của T đã cấu thành tội “Trốn thuế” theo điểm a, b khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước trong lĩnh vực thuế, tài chính, làm ảnh hưởng xấu đến môi trường sản xuất, kinh doanh, gây thất thu cho ngân sách nên cần phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố xét xử đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã nộp 30.000.000 đồng để

khắc phục hậu quả nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo. Bị cáo hiện đã phá sản, phải đi làm thuê, không có khả năng về tài chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải nộp toàn bộ tiền trốn thuế là 228.275.540 đồng để trả lại chi cục thuế khu vực T – Q, xác nhận bị cáo đã nộp 30.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp 198.275.540 đồng.

Liên quan trong vụ án còn có: Với các cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng hóa đơn GTGT của Công ty Long Nhi đều có giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ thật với Công ty Long Nhi, không có dấu hiệu mua bán, sử dụng trái phép hóa đơn GTGT, không vi phạm pháp luật về quản lý thuế, hóa đơn nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với chị Hồ Thị Thu T được T nhờ kê khai, báo cáo thuế cho Công ty Long Nhi trong thời gian từ đầu năm 2018 đến hết tháng 05/2019. Quá trình thực hiện T không cung cấp giấy tờ, tài liệu, trước khi đầy tờ khai thì chị T có yêu cầu T cung cấp tài liệu về hóa đơn, hợp đồng kinh tế, chứng từ thanh toán, sổ sách kế toán để tổng hợp số liệu thì T nói công ty không phát sinh giao dịch, không có doanh thu. Do vậy chị T đã báo cáo doanh nghiệp không phát sinh doanh thu tính thuế. Chị T chỉ làm theo yêu cầu của T, không được T trao đổi, bàn bạc về hoạt động của công ty Long Nhi, không được hưởng lợi nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp .

- Đối với anh Nguyễn Văn Thạch và Trần Hồng Thái là người được T liên kết và nhờ lái xe vận chuyển khách cho Công ty TNHH in bao bì Yuto Việt Nam và Trung tâm Văn hóa thể thao huyện Q do quan hệ bạn bè với T nên anh Thạch, Thái chỉ thực hiện theo yêu cầu, thỏa thuận với T. Việc Công ty Long Nhi kê khai, báo cáo thuế các anh không biết, không được T trao đổi nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội “Trốn thuế”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 200; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Xử phạt Nguyễn Khắc T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Khắc T cho UBND thị trấn P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Khắc T.

Buộc Nguyễn Khắc T phải nộp lại số tiền trốn thuế là 228.275.540 đồng để trả lại Chi cục thuế khu vực T – Q. Xác nhận bị cáo T đã nộp 30.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000062 ngày 29/11/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh, còn phải nộp tiếp 198.275.540 đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; những người TGTG khác;
- Lưu HS; Tòa HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Đồng

